

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HSST
Ngày: 15/5/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hoà;

Bà Lê Thị Thận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa:
Ông An Bắc Lùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Văn L, sinh năm 19xx, tại tỉnh Quảng Nam.

Chứng minh nhân dân số: 245230xxx do Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 30/5/2010

Nơi cư trú: Thôn xx, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T và Trần Thị L; bị cáo có vợ và 03 người con, người con lớn sinh năm 1997, người con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

- Bị hại: Bùi Thị H (đã chết)

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Bùi Thị Hồng K, sinh năm 20xx, (có mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện P, tỉnh B.

- Bị đơn dân sự: Phạm Quang T, sinh năm 19xx, (vắng mặt).

Địa chỉ: TDPx, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn L không có nồng độ cồn, không sử dụng chất ma túy, không sử dụng chất kích thích khác và có giấy phép lái xe hạng C số 670126000xxx cấp

ngày 27/7/2020 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông cấp. Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 27/8/2022, Đoàn Văn L điều khiển xe ô tô biển số: 50LD – 135.XX đi từ hướng TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước về tỉnh Đắk Nông. Khi L điều khiển xe ô tô, đến Km932 + 900 QL14 thuộc thôn 8, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước thì L điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái rồi va chạm với xe mô tô biển số: 98H4 – 15XX do bà Bùi Thị H đang điều khiển xe theo hướng ngược lại gây tai nạn giao thông. Hậu quả bà Bùi Thị H tử vong tại chỗ.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 290(PY) – KTHS ngày 13/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Bùi Thị H bị đa chấn thương gây gãy đa xương, giập não dẫn đến tử vong.

Tại Kết luận giám định số: 126/KL (E) – KTHS ngày 05/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Mẫu máu của Bùi Thị H đựng trong 01 ống nhựa được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần cồn Ethanol, Metthanol.

- Về vật chứng vụ án:

+ 01 xe mô tô biển số: 50LD – 135.XX có chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Quang T. Ngày 12 tháng 9 năm 2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng ra Quyết định xử lý vật chứng số: 65/QĐ, trả lại cho chủ sở hữu Phạm Quang T.

+ 01 xe mô tô biển số: 98H4-15XX Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã tiến hành xác minh, truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng tách ra, tiếp tục xác minh xử lý theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình người bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 250.000.000 đồng, bị cáo Đoàn Văn L đã bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 33 /CT – VKS ngày 14/3/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Đoàn Văn L về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Văn L phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Văn L từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn nên không đề nghị áp dụng.

Bị cáo Đoàn Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Không có ý kiến gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 27/8/2022, Đoàn Văn L điều khiển xe ô tô biển số: 50LD – 135.XX đi từ hướng TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước về tỉnh Đắk Nông, khi bị cáo L đi đến Km 932 + 900 QL14 thuộc thôn 8, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước thì L Điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái rồi va chạm với xe mô tô biển số: 98H4 – 15XX do bà Bùi Thị H đang điều khiển xe theo hướng ngược lại gây tai nạn giao thông. Hậu quả bà Bùi Thị H tử vong tại chỗ.

Như vậy, hành vi của bị cáo Đoàn Văn L đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 của luật giao thông đường bộ

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Với hậu quả bà Bùi Thị H bị tử vong nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc gây thiệt hại cho người khác một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng do ý thức chấp hành giao thông kém, chủ quan, cẩu thả nên đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, khiến bà Bùi Thị H tử vong, gây đau thương, mất mát lớn cho gia đình bị hại.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã cùng với bị đơn dân sự đã bồi thường khắc phục hậu quả theo yêu cầu của đại diện gia đình người bị hại, đại diện theo pháp luật và gia đình của người bị hại làm đơn bãi nại và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với mục đích của hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Tuy nhiên, xét thấy hành vi của bị cáo là lỗi vô ý. Nhằm tạo điều kiện cho bị cáo làm việc để khắc phục hậu quả, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấm lái xe ô tô đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe mô tô biển số: 50LD – 135.XX có chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Quang T. Ngày 12 tháng 9 năm 2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng ra Quyết định xử lý vật chứng số: 65/QĐ, trả lại cho chủ sở hữu Phạm Quang T. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô biển số: 98H4-15XX: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã tiến hành xác minh, truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng tách ra, tiếp tục xác minh xử lý theo quy định. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đã làm đơn bãi nại và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn L phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L 01 năm, 03 tháng tù (một năm, ba tháng), cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm, 06 tháng tù (hai năm, sáu tháng), kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đoàn Văn L cho ủy ban nhân dân xã Quảng Tín, huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đoàn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị đơn dân sự, đại diện người bị hại được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh